

Bản án số: 95/2025/HS-ST
Ngày 22/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Cường Dũng.
- *Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Chúc và ông Trịnh Văn Toán.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2025/QĐXXST-HS ngày 11/12/2025 đối với bị cáo:

Bùi Văn D, sinh năm 1993. HKTT: Xóm M, xã HK, tỉnh PT. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Bùi Văn D1 (đã chết) và bà Bùi Thị D2, sinh năm 1972. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 19/2023/QĐTA-XLHC ngày 27/7/2023, Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh HB(nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 - PT) quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng; đã chấp hành xong quyết định ngày 27/01/2025.

Nhân thân: Tại Bản án số 07/2020/HSST ngày 10/3/2020, Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 - PT) xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, D đã chấp hành xong toàn bộ bản án;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2025 đến nay hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn D:*

Ông Trần Văn T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh số 2 (Vắng mặt).

- *Bị hại:* Chị Thái Thị C, sinh năm 1989. HKTT: Thôn CN, xã NH, tỉnh NA (có

đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16/9/2025, Công an xã ĐĐ nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc: Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày tại thôn DH, xã ĐĐ, tỉnh Bắc Ninh, ông Nguyễn Nguyên Ch, sinh năm 1973 ở HKTT: thôn DH, xã ĐĐ, tỉnh Bắc Ninh cùng với chị Thái Thị C, sinh năm 1989 ở thôn CN, xã NH, tỉnh NA bắt quả tang 01 nam thanh niên có hành vi trộm cắp của chị C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 37B2-411.29.

Sau khi nhận được đơn trình báo, Cơ quan điều tra đã tiếp cận hiện trường, tiến hành xác minh, lấy lời khai đối tượng Bùi Văn D. Tại đây, D khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô nêu trên.

Căn cứ vào lời khai của Bùi Văn D và chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xác định: Bùi Văn D là đối tượng không có việc làm ổn định, đang ở nhờ phòng trọ tại thôn DH, xã ĐĐ, tỉnh Bắc Ninh của chị Đinh Thị Phương T, sinh năm 2002, HKTT: Thôn CP, xã TVV, tỉnh HY (là người yêu của D) từ khoảng tháng 8/2025 đến nay. Do thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên D đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/9/2025, D đi bộ từ phòng trọ lang thang, vừa đi vừa quan sát xem có ai để tài sản sơ hở thì sẽ thực hiện hành vi trộm cắp. Khi đi đến khu trọ của hộ gia đình anh Nguyễn Nghĩa T ở thôn DH, xã ĐĐ, tỉnh Bắc Ninh, cách phòng trọ của D khoảng 300m, thấy cổng đang mở và bên trong có để 02 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, một chiếc màu đỏ đen của chị Thái Thị C và một chiếc xe màu xanh. D đi vào trong sân gọi “có ai ở nhà không” nhưng không có ai trả lời. Lúc này, thấy chiếc xe Honda Wave màu xanh đang khóa cổ, còn chiếc xe màu đỏ đen không khóa cổ, không khóa càng. D liền dắt xe ra ngoài cổng, khi vừa ra đến cổng thì chị C từ trong phòng đi ra, thấy có người lạ đang dắt xe của mình, chị C liền tri hô “trộm ... trộm...”. Bị phát hiện, D dắt xe bỏ chạy để trốn thoát về hướng chùa DH. Cùng lúc này, ông Nguyễn Nguyên Ch là hàng xóm chạy ra thấy D đang dắt xe bỏ chạy thì ông Ch cùng chị C và một số người dân đuổi theo khoảng 200m thì bắt được D.

Tại Kết luận định giá số 254/KL-HĐĐGTS ngày 23/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 37B2-411.29, màu đỏ đen, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 16/9/2025 có giá trị là 5.500.000 đồng”.

* Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 37B2-411.29, màu đỏ đen, số khung: 222CY608230, số máy: C52E5019949. Ngày 05/11/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh đã trả chiếc xe trên cho chị Thái Thị C.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Thái Thị C đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 37B2-411.29 và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 57/CT-VKS-KV8 ngày 10/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Thái Thị C có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên các ý kiến, lời khai của bị hại có trong hồ sơ vụ án được Tòa án công bố theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Văn D từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2025. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo gửi bản luận cứ trình bày: Đồng ý với bản cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh về tội danh và các điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân của bị cáo là người dân tộc Mường, thuộc diện hộ nghèo, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí cho bị cáo.

Bị cáo Bùi Văn D nhất trí quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung gì thêm, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm phạm tội; phù hợp với biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thân dẫn, biên bản làm việc, đơn trình báo và bản trình bày của bị hại, tang vật đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 16/9/2025, tại khu nhà trọ của hộ gia đình anh Nguyễn Nghĩa T ở thôn DH, xã ĐĐ, tỉnh Bắc Ninh, Bùi Văn D đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 37B2-411.29 của chị Thái Thị C. Giá trị tài sản D trộm cắp là 5.500.000 đồng.

Như vậy đã có cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an ninh trật tự và quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ; gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự ngày 27/7/2023, bị Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh HB (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 - PT) quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng, đã chấp hành xong quyết định ngày 27/01/2025. Ngoài ra tại Bản án số 07/2020/HSST ngày 10/3/2020, Tòa án nhân dân huyện KB, tỉnh HB (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 - PT) xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Bản án này đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật, lần này lại tiếp tục phạm tội không bị coi là tái phạm tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh bản thân làm lại cuộc đời mà lại tiếp tục phạm tội, điều này chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo giáo dục, coi thường pháp luật. Bản

thân bị cáo có đủ nhận thức để biết được mọi hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng với bản chất thích ăn chơi, lười lao động và để có tiền nhằm thỏa mãn cho những nhu cầu ích kỷ của bản thân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, chủ quan trong việc quản lý tài sản của bị hại để thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, xét thấy sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Thái Thị C đã nhận lại tài sản, không có ý kiến, yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 37B2-411.29, màu đỏ đen, ngày 05/11/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh đã trả chiếc xe trên cho chị Thái Thị C là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn D 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2025. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo Quyết định tạm giam số 96/2025/HSST- QĐTG ngày 22/12/2025 của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Văn D.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND/VKSND/Công an/Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 8 - Bắc Ninh;
- Phân trại tạm giam Tiên Du Trại tạm giam số 1, CA tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 8 - Bắc Ninh (HLPL);
- Người TGTT;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Cường Dũng